



Kính thưa:

- Chủ tọa Kỳ họp;
- Các vị đại biểu Quốc hội khóa XV, các vị đại biểu HĐND tỉnh Khóa XII;
- Các vị đại biểu khách mời tham dự Kỳ họp.

Được sự phân công của Lãnh đạo Ban Văn hóa - Xã Hội HĐND tỉnh tôi xin trình bày báo cáo tóm tắt kết quả thẩm tra báo cáo và dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình Kỳ họp thứ tư, HĐND tỉnh khoá XII.

Từ ngày 20-22/11/2021, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra các dự thảo Nghị quyết, báo cáo của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khoá XII, Kỳ họp thứ tư; Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh "Về ước thực hiện nhiệm vụ năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022" trên lĩnh vực văn hóa, xã hội:

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021: Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với đánh giá của UBND tỉnh trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, báo cáo đã đánh giá khá đầy đủ, toàn diện những kết quả thực hiện được cũng như những tồn tại hạn chế, cụ thể:

- Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid – 19, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch; rà soát phương tiện, máy móc, trang thiết bị; bố trí các khu vực cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế; hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19 theo quy định của pháp luật.

- Công tác giáo dục và đào tạo: đã tổ chức linh hoạt các hình thức học tập trung, học trực tuyến đổi mới từng địa phương phù hợp theo yêu cầu và cấp độ phòng chống dịch Covid-19; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách hỗ trợ cho học sinh. Tổ chức nghiêm túc kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 97,98%; đến cuối năm 2021 có 412/762 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 54%.

- Công tác y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được quan tâm cùng với việc tập trung triển khai công tác phòng chống dịch Covid-19 đáp ứng với từng cấp độ trên địa bàn tỉnh. Tập trung tiêm vắc xin phòng dịch Covid-19, bệnh bạch hầu theo tiến độ; toàn tỉnh có 203/220 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã (đạt 92,27%).

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công; các chính sách an sinh xã hội thực hiện có hiệu quả; Giải quyết việc làm mới cho 26.150 lao động đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, triển khai quyết liệt các giải pháp giảm nghèo, số hộ nghèo toàn tỉnh còn 14.945 hộ (chiếm 3,96%).

- Hoạt động văn hóa, thể thao được triển khai thực hiện đạt kết quả nhất định, công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, Tết, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh kịp thời, đúng định hướng; tổ chức thành công giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền phong lần thứ 62; tổ chức Đại hội TDNN cấp cơ sở.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh có chuyển biến tích

cực; phục vụ làm việc tại nhà khi thực hiện cách ly, phục vụ thực hiện cải cách thủ tục hành chính tổ chức hội họp, hội nghị trực tuyến từ trung ương đến tỉnh, kết nối 190/220 xã, phường, thị trấn. Các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh luôn bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị, chủ động tích cực tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, phản ánh kịp thời các hoạt động kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, lĩnh vực văn hóa - xã hội của tỉnh năm 2021 vẫn còn một số vấn đề cần quan tâm:

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã tác động đến nhiều mặt của đời sống xã hội một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh phải ngưng hoạt động hoặc giải thể dẫn đến người lao động bị mất việc; các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch bị ngưng trệ. Công tác dạy học trực tuyến gặp nhiều khó khăn, nhất là đối với học sinh người DTTS. Việc quản lý lao động là người nước ngoài chưa chặt chẽ đối với các dự án Điện gió. Cơ sở vật chất, trang thiết bị các Trung tâm Y tế huyện xuống cấp, cùng với tác động của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân, không đảm bảo nguồn thu để thực hiện cơ chế tự chủ.

- Có 02 chỉ tiêu về xã hội không đạt Nghị quyết HDND tỉnh đề ra, đó là: Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo chỉ đạt 1,42% trên chỉ tiêu 1,5%; Tỷ lệ người dân tham gia BHYT chỉ đạt 85% trên chỉ tiêu 91,5%

2. Một số nhiệm vụ năm 2022

Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất cao các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm của năm 2022 trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, đồng thời nhấn mạnh thêm một số nội dung, đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo:

- Về giáo dục - đào tạo:

- + Thực hiện phổ cập mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%; tỷ lệ học sinh đi học bậc THPT đạt 57,5%, quan tâm chế độ bán trú và việc duy trì sĩ số học sinh vùng đồng bào DTTS bị tác động bởi Quyết định 861/QĐ-TTg.

- + Có các giải pháp quyết liệt, cụ thể để khắc phục tình trạng thiếu biên chế giáo viên hiện nay, như: Sắp xếp trường lớp, điểm trường, lớp ghép; việc phân bổ biên chế, quản lý sử dụng biên chế, bố trí, điều chuyển giáo viên hợp lý khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ giữa các trường vùng thuận lợi và vùng khó khăn, khắc phục việc lạm dụng biệt phái giáo viên và tình trạng bất hợp lý trong sử dụng kinh phí chi thường xuyên các trường vùng khó khăn trong hoạt động dạy - học để nâng cao chất lượng giáo dục.

- + Khẩn trương sắp xếp Trường Cao đẳng sư phạm để sớm ổn định đi vào hoạt động từ năm học 2022-2023.

- Về y tế:

- + Đánh giá việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện trong những năm qua để xây dựng định mức khoán thực hiện tự chủ hợp lý đối với từng cơ sở khám chữa bệnh, đảm bảo hoạt động phục vụ chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân giai đoạn 2022-2025.

- + Nâng cao chất lượng hoạt động tuyên y tế dự phòng, tuyên y tế cơ sở đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu và công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là diễn biến phức tạp dịch Covid-19 hiện nay.

- + Sớm tổ chức tuyển dụng viên chức ngành y tế để bổ sung nguồn lực thực hiện nhiệm vụ của ngành.

- Về lao động, thương binh xã hội:

+ Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, cụ thể các giải pháp giảm nghèo bền vững vùng đồng bào DTTS nhằm đạt chỉ tiêu giám nghèo năm 2022 (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2022-2024) của tỉnh còn 10,09% và mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 2%/năm.

+ Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, thanh niên người DTTS gắn với liên kết cung - cầu việc làm của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, có biện pháp thiết thực giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, nhất là số lao động trở về từ các tỉnh phía Nam do dịch Covid-19.

+ Có giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm ngăn chặn tình trạng tảo hôn và vẫn nạn tự tử trong vùng đồng bào DTTS.

II. Đối với các dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ tư: thống nhất thông qua 07 dự thảo Nghị quyết, gồm:

1. Dự thảo Nghị quyết “Về việc đặt, đổi tên đường và công trình công cộng thuộc thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông” (Tờ trình 1774/TTr-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh)

2. Dự thảo Nghị quyết “Về việc đặt, đổi tên đường và công trình công cộng thuộc thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa” (Tờ trình 1773/TTr-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh)

3. Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1810/TTr-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh)

4. Dự thảo Nghị quyết quy định mức tiền thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên, đoàn thể thao lập thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp tỉnh, cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1853/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh)

5. Dự thảo Nghị quyết quy định về mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi tại các kỳ thi giáo dục phổ thông ở tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1839/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh)

6. Dự thảo Nghị quyết về việc Quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm và khởi nghiệp đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1840/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh)

7. Dự thảo Nghị quyết về việc Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1842/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh)

8. Đối với Dự thảo Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2022” (Tờ trình số 1841/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh)

Trên cơ sở xem xét dự thảo Nghị quyết và Tờ trình số 1841/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, giải trình của UBND tỉnh, các ngành tại văn bản số 4060/STC-HCSN ngày 05/12/2021 của Sở Tài chính về việc giải trình một số nội dung thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2022, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất thông qua.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ tư xem xét, quyết định./.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thế Mạnh



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI** CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 03 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO TÓM TẮT

Kết quả thẩm tra các báo cáo của UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Tư.

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Tư, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức các phiên họp để xem xét thẩm tra các báo cáo của UBND tỉnh thuộc lĩnh vực nội chính, báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình tại kỳ họp.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận và thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

I. THẨM TRA CÁC BÁO CÁO

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thẩm tra 06 báo cáo của UBND tỉnh thuộc lĩnh vực nội chính, báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, cơ bản Ban Pháp chế thống nhất với các nội dung báo cáo.

Bên cạnh đó, Ban có một số kiến nghị cụ thể đối với các nội dung sau:

1. Báo cáo số 149/BC-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh về tình hình công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh trong thời gian tới khắc phục các tồn tại, hạn chế đã nêu; tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, xử lý, kỷ luật sau thanh tra nhằm giáo dục, phòng ngừa; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, cũng như cán bộ công chức trong việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là tăng cường phòng, chống tham nhũng lãng phí trong nội bộ từng cơ quan.

Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh cần chủ động nắm tình hình thực tế, tăng cường chỉ đạo hoàn thành các cuộc thanh tra theo kế hoạch đề ra; triển khai thanh tra trách nhiệm đối với Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng.

2. Báo cáo số 154/BC-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh về tình hình, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2021

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh trong thời gian tới chỉ đạo

các cấp, các ngành một số nội dung sau:

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, phát huy vai trò người đứng đầu ở các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong việc triển khai công tác này.

- Qua tiếp xúc cử tri, Ban Pháp chế nhận thấy, hiện nay một số nhà tạm giữ, trại tạm giam, trại giam chưa được đầu tư, xây dựng phù hợp với yêu cầu thực tiễn, cơ sở vật chất xuống cấp không đảm bảo việc giam, giữ; do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh rà soát lại toàn bộ hệ thống nhà tạm giữ, trại tạm giam, trại giam để kịp thời trình cấp có thẩm quyền quan tâm, xem xét hỗ trợ đầu tư hoặc sửa chữa, nâng cấp cho phù hợp.

- Nhằm nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế và thống nhất một đầu mối liên lạc, trao đổi thông tin giữa lực lượng chức năng của tỉnh Gia Lai, các lực lượng chức năng của tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia trong phòng chống ma túy và tội phạm qua biên giới, đề nghị UBND tỉnh quan tâm sớm thành lập Văn phòng liên lạc phòng, chống tội phạm và ma túy giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia.

3. Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022 trên lĩnh vực nội chính

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh trong thời gian tới cần chỉ đạo quyết liệt các sở, ngành, địa phương khắc phục các tồn tại, hạn chế đã nêu. Nên đưa ra chỉ tiêu phấn đấu nhằm kéo giảm phạm pháp hình sự để các ngành thực hiện và có cơ sở HĐND tỉnh giám sát; đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp chỉ đạo ngay từ đầu và giao trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành phối hợp với địa phương có liên quan giải quyết dứt điểm, triệt để, tránh tình trạng kéo dài nhiều năm.

4. Báo cáo số 69/BC-TA ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh

Ban Pháp chế đề nghị ngành Tòa án cần nâng cao hơn nữa công tác xét xử để tăng tỷ lệ án được giải quyết, hạn chế thấp nhất tỷ lệ án bị hủy, sửa và án quá hạn luật định; khắc phục các vi phạm trong hoạt động xét xử. Phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

Đồng thời, để tạo điều kiện thuận lợi cho ngành Tòa án hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh quan tâm có ý kiến đối với Tòa án nhân dân tối cao xem xét, bổ sung thêm biên chế cho Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai, nhất là đối với chức danh Thư ký Tòa án để đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ của ngành.

5. Báo cáo số 445/BC-VKS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Ban Pháp chế đề nghị ngành Kiểm sát trong thời gian tới cần tăng cường hơn nữa chất lượng kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử để hạn chế thấp nhất các vụ án phải trả hồ sơ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

Đồng thời, ngày 02/8/2021, Ban Pháp chế HĐND tỉnh có Báo cáo số 19/BC-HĐND, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành rà soát, kiểm tra, báo cáo, thống kê tình hình, kết quả xử lý, giải quyết các vụ án hình sự đang tạm đình chỉ trên địa bàn tỉnh báo cáo HĐND vào kỳ họp cuối năm 2021. Tuy nhiên, đến thời điểm thẩm tra, Ban Pháp chế vẫn chưa nhận được báo cáo kết quả của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh. Do đó, Ban Pháp chế đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan, đẩy nhanh tiến độ rà soát, kiểm tra và báo cáo kết quả việc thống kê tình hình, kết quả xử lý, giải quyết vụ án hình sự đang tạm đình chỉ trên địa bàn tỉnh để cung cấp cho Ban Pháp chế và đại biểu HĐND tỉnh nắm thông tin và thực hiện việc giám sát theo quy định.

6. Báo cáo số 1167/BC-CTHADS ngày 22/11/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự cần có giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế đã nêu và tăng cường hơn nữa công tác chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật đối với đội ngũ Chấp hành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết thi hành án, hạn chế thấp nhất việc Chấp hành viên vi phạm quy định pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ; thống kê phụ lục kèm theo báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Thi hành án dân sự về việc, về tiền đủ điều kiện nhưng chưa thi hành, nguyên nhân chưa thi hành nhằm tạo điều kiện cho các đại biểu HĐND tỉnh nắm thông tin, giám sát và có kiến nghị với cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, tháo gỡ.

II. THẨM TRA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT DO UBND TỈNH TRÌNH

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thẩm tra 07 dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình tại kỳ họp, gồm:

1. Dự thảo Nghị quyết quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện của tỉnh Gia Lai năm 2022 (*Tờ trình số 1849/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh*).
2. Dự thảo Nghị quyết về phê duyệt tổng số biên chế làm việc tại các tổ chức hội năm 2022 của tỉnh Gia Lai (*Tờ trình số 1848/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh*).
3. Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 18/2006/NQ-HĐND ngày 12/7/2006 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc bổ sung quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku đến 2020 (*Tờ trình số 1767/TTr-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh*).
4. Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 95/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh Gia Lai về thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*Tờ trình số 1835/TTr-*

(UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh).

5. Dự thảo Nghị quyết phê chuẩn Đề án tổ chức xây dựng chốt chiến đấu dân quân thường trực tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2025 (*Tờ trình số 1829/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh*).

6. Dự thảo Nghị quyết quy định về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*Tờ trình số 1797/TTr- UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh*).

7. Dự thảo Nghị quyết về việc xác lập phạm vi vành đai biên giới, vùng cấm và xây dựng hệ thống biển báo trên khu vực biên giới tỉnh Gia Lai theo Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ (*Tờ trình số 1816/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh*).

Sau các cuộc họp thẩm tra, UBND tỉnh đã tiếp thu và chỉnh sửa lại các dự thảo nghị quyết theo quy định. Do đó, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất 07 nội dung dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả thẩm tra các báo cáo của UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình. Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Tư xem xét, quyết định./.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 08 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO TÓM TẮT

Thẩm tra các dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, từ ngày 23/11/2021 đến ngày 06/12/2021, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra 04 báo cáo, 16 dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp. Trên cơ sở xem xét nội dung các báo cáo, dự thảo nghị quyết và các tài liệu có liên quan, qua ý kiến thảo luận của thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của đại diện Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn được UBND tỉnh giao xây dựng dự thảo nghị quyết. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Đối với các Báo cáo

1. Báo cáo về thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 (Báo cáo số 163/TTr-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh):

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của tỉnh cùng các chỉ tiêu chủ yếu phấn đấu trong năm 2022. Tuy nhiên, Ban đề nghị đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định đối với 02 chỉ tiêu cụ thể tại Kỳ họp thứ Tư, HĐND tỉnh khóa XII như sau:

+ Chỉ tiêu tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2021 ước đạt 9,03%, kế hoạch là 8,00% và dự kiến năm 2022 đạt 8,65%;

+ GRDP bình quân đầu người năm 2021 ước đạt 56,31 triệu đồng/55,99 triệu đồng, đạt 100,57% so với kế hoạch, kế hoạch năm 2022 là 60,11 triệu đồng.

2. Báo cáo số 153/BC-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh **Báo cáo tài chính Nhà nước tỉnh Gia Lai năm 2020:**

* Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất và đề nghị: UBND tỉnh hoàn thiện kế hoạch, mục tiêu, định hướng công tác quản lý tài chính nhà nước (thuộc lĩnh vực ngân sách và ngoài ngân sách mà nhà nước quản lý) trong thời gian tới và quyết tâm đạt được. Đồng thời, tiếp tục quan tâm chỉ đạo và xem xét đối với những định hướng và đề xuất. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh, các chính sách cải cách Tài chính công, Kế toán khu vực công rộng rãi để tạo sự đồng thuận trong xã hội.

3. Báo cáo về tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2021 và dự toán năm 2022 (Báo cáo số 161/BC-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh):

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất và đề nghị:

- UBND tỉnh cần làm rõ và bổ sung vào báo cáo: Số kinh phí dành cho phòng chống dịch COVID-19 trong năm 2021 (nếu rõ số kinh phí đã chi và số kinh phí còn lại) và dự toán chi cho phòng chống dịch COVID-19 trong năm 2022.

- Đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh dự toán chi năm 2022 cho một số địa phương

nếu HĐND tỉnh thống nhất theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách về điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhận thấy năm 2019, 2020 UBND tỉnh chưa tính số bù hụt thu cho thành phố Pleiku với số tiền là 127.768 tỷ đồng. Do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh xử lý hụt thu cho thành phố Pleiku và các địa phương khác (nếu có) theo thẩm quyền và quy định của Luật Ngân sách nhà nước trong năm 2021.

• Báo cáo về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 (Báo cáo số 155/BC-UBND ngày 14/11/2021 của UBND tỉnh):

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021 như Báo cáo số 155/BC-UBND ngày 14/11/2021 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, Ban nhận thấy việc thực hành tiết kiệm trong năm 2021 chưa thực sự tốt, một số nội dung không đạt kế hoạch đã đề ra và thấp hơn so với năm 2020. Ban đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị dự toán thực hiện tốt hơn nữa việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thời gian tới.

II. Đối với 16 dự thảo Nghị quyết

1. Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung một số dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1859/TTr-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh):

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất:

Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai; cụ thể: Điều chỉnh, bổ sung điểm a, b khoản 2 và khoản 5, Điều 1 Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương và biểu số 1, 2 kèm theo, cụ thể:

(1). Bổ sung tăng 386.766 triệu đồng từ nguồn không trích nộp 30% nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2022 vào quỹ phát triển đất dành lại để đầu tư; trong đó:

- a) Tiền sử dụng đất tinh đầu tư: bổ sung 228.420 triệu đồng;
 - b) Tiền sử dụng đất huyện, thị xã, thành phố đầu tư: bổ sung 158.346 triệu đồng.
- (2). Nguồn vốn dự phòng tiền sử dụng đất tinh đầu tư:

Điều chỉnh giảm và tăng 15.920 triệu đồng từ nguồn vốn dự phòng tiền sử dụng đất tinh đầu tư cho 01 dự án, cụ thể: Xây dựng chốt chiến đấu dân quân thường trực các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 bổ sung 15.920 triệu đồng.

2. Dự thảo nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn ngân sách địa phương và thông qua phương án phân bổ vốn năm 2022 nguồn ngân sách Trung ương (Tờ trình số 1832/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh):

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất:

(1). Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2022 là 2.442,576 tỷ đồng.

(2). Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2022 là 1.247,205 tỷ đồng, trong đó:

Ban đề nghị:

- Tạm thời chưa thống nhất bố trí 19 tỷ đồng trong kế hoạch đầu tư công năm 2022 tại Kỳ họp lần này cho Dự án Xây dựng hệ thống E-Learning (học trực tuyến), chỉ bố trí đủ vốn đầu tư thí điểm 01 trường do UBND tỉnh lựa chọn tại Nghị quyết số 358/NQ-HĐND ngày 17/6/2021 về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hệ thống E-Learning (học trực tuyến). Đề nghị UBND tỉnh đánh giá hiệu quả sử dụng của phòng học thông minh, phòng học đa phương tiện đã được đầu tư, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến.

- Đề nghị khi bố trí vốn chuẩn bị đầu tư chỉ ưu tiên bố trí đối với các dự án khởi công mới có thời gian khởi công trong năm 2023 và các dự án phải thực hiện nhiều công đoạn thủ tục phức tạp, tránh tình trạng bố trí vốn dàn trải như hiện nay.

- Đối với các dự án khởi công mới trong năm 2022 chưa hoàn thành các thủ tục đầu tư (chưa có quyết định phê duyệt dự án), đề nghị khẩn trương hoàn thành đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định trước ngày 08/12/2021, nếu không đảm bảo hồ sơ, thủ tục thì không đưa vào kế hoạch đầu tư công năm 2022 (hiện nay mới có 09/31 dự án khởi công mới năm 2022 có quyết định phê duyệt dự án).

3. Dự thảo Nghị quyết về đề nghị phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 (Tờ trình số 1794/TTr-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh):

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thông nhất đề nghị HĐND tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh, cụ thể:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn :	4.582.386 triệu đồng
2. Tổng thu ngân sách địa phương:	16.581.996 triệu đồng
3. Tổng chi ngân sách địa phương:	15.259.314 triệu đồng
4. Kết dư ngân sách địa phương (2)-(3):	1.322.682 triệu đồng
5. Quỹ dự trữ tài chính địa phương:	663.031 -

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thông nhất đề nghị HĐND tỉnh: "Năm 2020, không trích 30% từ nguồn tiền sử dụng đất nộp vào Quỹ phát triển đất của tỉnh", nếu được HĐND tỉnh thông qua, đề nghị bổ sung thêm nội dung này thành Mục 6 Điều 1 của Dự thảo nghị quyết; đồng thời, Ban đề nghị UBND tỉnh một số nội dung sau:

- Sau khi HĐND tỉnh thông qua, báo cáo Kiểm toán Nhà nước khu vực XII điều chỉnh các số liệu chênh lệch tại thời điểm kiểm toán và thời điểm quyết toán.

- Chi đạo UBND thành phố Pleiku và UBND các huyện: Chư Sê, Ia Grai nộp 30% tiền sử dụng đất ngân sách huyện nộp về Quỹ Phát triển đất tỉnh theo kiến nghị của Kiểm toán khu vực XII tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Gia Lai.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhận thấy số liệu quyết toán ngân sách địa phương năm 2020 chưa tính số bù hụt thu cho thành phố Pleiku với số tiền là: 87,372 tỷ đồng (theo Báo cáo số 977/BC-UBND ngày 16/10/2021 của UBND thành phố Pleiku), do đó, Ban đề nghị UBND tỉnh xử lý hụt thu cho thành phố Pleiku theo thẩm quyền và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1869/TTr-UBND ngày

18/11/2021 của UBND tỉnh):

Ban cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình. Tại buổi họp thẩm tra, cơ quan trình dự thảo nghị quyết đã tiếp thu nhiều ý kiến góp ý, tham gia của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và đã được chỉnh sửa trong dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh. Tuy nhiên, một số nội dung còn có ý kiến khác nhau, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh thảo luận, xem xét, quyết định. Cụ thể như sau:

- Tại điểm a mục 1 Điều 5 Chương I (trang 6) về Phân cấp nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: Nội dung này Ban Kinh tế - Ngân sách chưa thống nhất, nhằm tạo điều kiện để phát triển thành phố Pleiku là đô thị loại 1, trung tâm kinh tế - chính trị - văn hóa của tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị tỷ lệ điều tiết đối với nội dung này như sau:

+ Dự án do ngân sách cấp tỉnh đầu tư thực hiện và thu tiền sử dụng đất của các tổ chức kinh tế do UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư: Ngân sách cấp tỉnh hưởng 90%, ngân sách cấp huyện hưởng 10%. Riêng đối với thành phố Pleiku: ngân sách tỉnh hưởng 80%, ngân sách thành phố Pleiku hưởng 20%.

+ Tiền thuê đất, thuê mặt nước nộp tiền của các tổ chức do Cục thuế tỉnh quản lý trực tiếp người nộp thuế: Ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%. Riêng đối với thành phố Pleiku: ngân sách tỉnh hưởng 60%, ngân sách thành phố Pleiku hưởng 40% .

- Tại Mục 1.1 Khoản 1 Điều 11 (trang 23, 24): Về định mức phân bổ chi quản lý hành chính theo biên chế (kể cả hợp đồng được giao): thống nhất với định mức phân bổ và phương pháp tính. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2017-2020 định mức phân bổ chi quản lý hành chính (chi khác cho mỗi biên chế) các huyện, thị xã, thành phố xây dựng định mức khác nhau, các địa phương vùng thuận lợi, có nguồn thu tương đối lớn, ổn định xây dựng định mức chi cao và chênh lệch lớn so với các địa phương nguồn thu hạn hẹp. Do vậy, tại buổi họp thẩm tra có ý kiến đề nghị, trong giai đoạn 2021-2025, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng định mức phân bổ chi quản lý hành chính(chi khác cho mỗi biên chế) nhưng không vượt quá định mức của tỉnh quy định tại nghị quyết này, Ban đề nghị đại biểu HĐND tỉnh quan tâm thảo luận.

- Tại Mục 3.8 Khoản 3 Điều 11 (trang 41, 42): Định mức phân bổ chi hoạt động kinh tế cấp huyện: “*Phân bổ theo loại đô thị: ... Bổ sung kinh phí đô thị loại IV Ayun Pa, An Khê và Chư Sê: 10.000 triệu đồng/do thị; để chỉnh trang đô thị*”: Nội dung này Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị phân bổ bổ sung kinh phí chi hoạt động kinh tế cho huyện Đức Cơ, nhằm tạo nguồn bổ sung để chỉnh trang đô thị cho huyện có khu kinh tế cửa khẩu tại biên giới và thực hiện công tác đối ngoại như định mức của đô thị loại IV là 10 tỷ đồng/năm.

- Tại Mục 3.9 Khoản 3 Điều 11 (trang 42, 43): Định mức phân bổ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường cấp huyện: “*Phân bổ theo tỷ lệ chi thường xuyên: tính bằng 1% chi thường xuyên phân bổ theo định mức*”: Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất. Riêng phần phân bổ bổ sung, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị chỉ bổ sung cho các địa phương là đô thị loại I, IV có dân cư đông, nhu cầu chi cho xử lý môi trường, sự nghiệp công ích lớn hơn so với các địa phương khác, bao gồm: thành phố Pleiku, thị xã An Khê, thị xã Ayun Pa và huyện Chư Sê. Theo đó, mức bổ sung của thị xã An Khê, thị xã Ayun Pa và huyện

Chu Sê là 4.020 triệu đồng/năm; mức bổ sung cho thành phố Pleiku: Ban đề nghị giảm phần bổ sung của các huyện còn lại để tăng cho thành phố Pleiku (là 34 tỷ đồng).

- Tại Mục 3.10 Khoản 3 Điều 11 (trang 43): Định mức phân bổ chi sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp huyện

- Tại điểm a Mục 3.12 Khoản 3 Điều 11 (trang 43): Phân bổ bổ sung “Đối với những huyện, thị xã có dân số ước tính trung bình năm 2021 thấp được phân bổ thêm:

+ *Dưới 65.000 dân: phân bổ thêm 3% số chi tính theo định mức dân số.*

+ *Từ 65.001 đến dưới 85.000 dân: phân bổ thêm 2% số chi tính theo định mức dân số.”*

Nội dung này, Ban Kinh tế - Ngân sách không thống nhất. Ban đề nghị: phân bổ bổ sung 20 tỷ đồng/01 địa phương có dân số dưới 50.000 dân (gồm thị xã Ayun Pa và huyện Đak Pơ) nhằm nâng mức tạo nguồn đối với địa phương có dân số thấp.

- Tại điểm d Mục 3.12 Khoản 3 Điều 11 (trang 44): Phân bổ bổ sung: Hỗ trợ tăng cường cơ sở hạ tầng cho nhân dân ở vùng bị thiệt hại do các nhà máy thủy điện gây ra (gồm Kbang, Ia Grai, Chu Păh, Krông Pa): 2.500 triệu đồng/huyện/năm. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị bổ sung thêm các huyện, thị xã sau: König Chro, Phú Thiện, Ia Pa, Ayun Pa và An Khê.

Đề nghị UBND tỉnh xác định số kinh phí chưa được bố trí để đảm bảo thực hiện các chế độ đã được quy định của tỉnh như: Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND ngày 25/02/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai về *Quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai*, Nghị quyết số 285/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc *Phê chuẩn Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2025*, báo cáo HĐND tỉnh và đề xuất biện pháp giải quyết. Ban đề nghị đại biểu HĐND tỉnh quan tâm thảo luận.

5. Dự thảo Nghị quyết về việc đề nghị phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2022 (Tờ trình số 1862/TTr-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh):

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất về:

(1). Dự toán ngân sách nhà nước

(1.1). Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn Trung ương dự kiến giao: 5.415.000 triệu đồng. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 5.827.000 triệu đồng, tăng 412.000 triệu đồng (*trong đó, tiền sử dụng đất tăng 400.000 triệu đồng; thu từ xổ số kiến thiết tăng 7.000 triệu đồng; các loại thuế, phí, thu khác ngân sách tăng 5.000 triệu đồng*), tăng 15,5% so với dự toán HĐND tỉnh giao năm 2021 và bằng 81,3% so với ước thực hiện năm 2021.

(1.2). Tổng thu NSDP:	13.398.091 triệu đồng
------------------------------	------------------------------

- Thu NSDP được hưởng theo phân cấp: 4.901.400 triệu đồng.

- Thu NSTW bổ sung (số liệu của Bộ Tài chính): 8.496.691 triệu đồng.

- + Bổ sung cân đối ngân sách: 7.151.846 triệu đồng.
- + Bổ sung có mục tiêu: 1.344.845 triệu đồng.

(Chưa bao gồm vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022).

(1.3) Dự toán chi NSĐP năm 2022

- | | |
|----------------------------|---------------------------|
| Tổng chi NSĐP: | 13.433.891 triệu đồng; |
| - Chi đầu tư phát triển: | 3.757.315 triệu đồng; |
| - Chi thường xuyên: | 9.428.457 triệu đồng; |
| (1.4) Bội chi NSĐP: | 35.800 triệu đồng. |

(2). Phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2022

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất. Tuy nhiên, còn một số nội dung Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

(2.1) Hoàn chỉnh dự toán năm 2022 theo một số nội dung Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến tại Báo cáo số 56/BC-HĐND ngày 06/12/2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách về thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

(2.2) Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất kinh phí phân bổ chi sự nghiệp, tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan kiểm tra, rà soát (07 nội dung ghi rõ trong báo cáo thẩm tra) trước khi triển khai, thực hiện một số nội dung trong dự toán năm 2022.

6. Dự thảo Nghị quyết về đề nghị điều chỉnh quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 (Tờ trình số 1770/TTr-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh):

Vì vậy, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất nội dung điều chỉnh.

Lý do: Số liệu quyết toán năm 2019 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn tại Nghị quyết số 277/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 và văn bản số 1390/BTC-NSNN của Bộ Tài chính về việc rà soát quyết toán năm 2019 có sai khác một số nội dung về số liệu quyết toán ngân sách địa phương năm 2019.

Tuy nhiên, Ban nhận thấy số liệu quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 chưa tính số bù hụt thu cho thành phố Pleiku với số tiền là: 40,396 tỷ đồng (theo Báo cáo số 977/BC-UBND ngày 16/10/2021 của UBND thành phố Pleiku), do đó, Ban đề nghị UBND tỉnh xử lý hụt thu cho thành phố Pleiku theo thẩm quyền và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

7. Dự thảo Nghị quyết quy định biện pháp nhằm đảm bảo thi hành Điều 9 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1799/TTr-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh):

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất. Tuy nhiên:

- Tại Khoản 2 Điều 2: thành viên Ban và đại biểu dự họp còn có ý kiến khác nhau như sau:

+ Có ý kiến đề nghị quy định: "Hỗ trợ giống và vật tư tối đa không quá 03 vụ hoặc 03 chu kỳ sản xuất, khai thác sản phẩm thông qua các dịch vụ tập trung của hợp

tác xã. Mức hỗ trợ là 30% chi phí dự án và không quá 01 tỷ đồng/dự án (kế hoạch) liên kết"; hoặc : "Hỗ trợ giống và vật tư tối đa không quá 03 vụ hoặc 03 chu kỳ sản xuất, khai thác sản phẩm thông qua các dịch vụ tập trung của hợp tác xã. Mức hỗ trợ là 30% chi phí dự án và không quá 500 triệu đồng/dự án (kế hoạch) liên kết" nhằm đảm bảo mức hỗ trợ công bằng giữa các dự án có chi phí đầu tư khác nhau và không chênh lệch nguồn kinh phí hỗ trợ của Nhà nước đối với giống, vật tư trong dự án liên kết.

+ Có ý kiến thống nhất như mức hỗ trợ UBND tỉnh trình.

Do đó, Ban đề nghị đại biểu HĐND tỉnh thảo luận, xem xét và quyết định đối với nội dung này tại Kỳ họp thứ Tư, HĐND khóa XII.

8. Dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai(Tờ trình số 1859/TTr-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh)

Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, thì HĐND tỉnh được giao phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương, vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai là không thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh. Do vậy, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh không thống nhất nội dung UBND tỉnh trình và đề nghị HĐND tỉnh có ý kiến với UBND tỉnh ban hành quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai theo quy định.

CÁC NỘI DUNG CÒN LẠI BAN CƠ BẢN THỐNG NHẤT VÀ CÓ Ý KIẾN CỤ THỂ TẠI TÙNG BÁO CÁO THẨM TRA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐÃ GỬI ĐẾN CÁC ĐẠI BIỂU.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.